

Số: ~~4011~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~21~~ tháng 7 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Đơn giá trần xử lý ô nhiễm và duy trì chất lượng nước hồ  
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-BTNMT-BTC ngày 29/4/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán công tác bảo vệ môi trường thuộc nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng mặt nước QCVN 08-MT:2015/BTNMT ban hành theo Thông tư số 65/2015/TT-BTNMT ngày 21/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên Môi trường hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Quyết định số 5477/QĐ-UBND ngày 24/11/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hà Nội;



Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 21/01/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố một số đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn Thành phố Hà Nội - Phần xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 7414/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố giá nhân công thị trường trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố một số đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hà Nội - Phần xây dựng và lắp đặt;

Xét đề nghị của Liên Sở: Tài nguyên và Môi trường - Tài chính tại Tờ trình: Số 9563/TTrLS:TNMT-TC ngày 31/12/2015 về việc phê duyệt Đơn giá trần xử lý ô nhiễm và duy trì chất lượng nước hồ trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 3097/TTrLS: TC-TNMT ngày 01/6/2016 về việc điều chỉnh bổ sung Tờ trình số 9563/TTrLS: TNMT-TC ngày 31/12/2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Đơn giá trần xử lý ô nhiễm và duy trì chất lượng nước hồ trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

1. Đơn giá trần xử lý ô nhiễm nước hồ là: 6.000 đồng/m<sup>3</sup>/năm (Sáu nghìn đồng trên một mét khối, một năm).

2. Đơn giá trần duy trì nước hồ là: 2.700 đồng/m<sup>3</sup>/năm (Hai nghìn bảy trăm đồng trên một mét khối, một năm).

**Điều 2.** Phạm vi áp dụng của đơn giá:

Đơn giá trần áp dụng đối với các công nghệ vi sinh, tiến hành xử lý ô nhiễm và duy trì chất lượng nước các hồ không có nước thải chảy vào trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Trách nhiệm cập nhật:

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Tài chính thường xuyên cập nhật các quy định có liên quan của nhà nước và Thành phố, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, bổ sung điều chỉnh đơn giá cho phù hợp.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*te*

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND TP; (để báo cáo)
- Các Bộ: TC, TNMT;
- Các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP P.V. Chiến, T.V. Dũng;
- TH, ĐT, KT, TKBT;
- Lưu: VT, ĐT(b).

*RB*

3573 (150)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *te*  
KT. CHỦ TỊCH *te*  
PHÓ CHỦ TỊCH  
  
Nguyễn Doãn Toàn